

HƯỚNG DẪN KHÁM ĐIỀU TRỊ BANT

1. Mở đợt điều trị và Tiếp nhận vào khoa

Đối với các trường hợp bệnh mãn tính hoặc sau khi khám bệnh có chỉ định điều trị ngoại trú, quy trình bắt đầu bằng việc mở hồ sơ điều trị:

- Mở đợt điều trị ngoại trú:** Truy cập **Điều trị ngoại trú** → **Mở đợt điều trị ngoại trú**. Tìm kiếm bệnh nhân, chọn thời gian mở và loại bệnh án (thường hoặc mãn tính) rồi nhấn **Mở** để đưa bệnh nhân vào danh sách đang điều trị.

- Nhập khoa:** Tại màn hình **Danh sách bệnh nhân điều trị**, chọn bệnh nhân ở trạng thái "Chờ nhập khoa" và nhấn **Nhập khoa**. Bác sĩ/Điều dưỡng nhập thông tin phòng, loại bệnh án và chẩn đoán vào khoa, sau đó nhấn **Lưu**.

2. Lập Bệnh án chi tiết

Đây là bước ghi nhận thông tin chuyên môn sâu cho đợt điều trị:

- **Đường dẫn:** Chọn bệnh nhân → click nút **Điều trị** (hoặc đúp click) → menu **Bệnh án** → **Bệnh án chi tiết**.
- **Thực hiện:** Nhập đầy đủ các tab thông tin: **Hỏi bệnh** (Lý do vào viện, quá trình bệnh lý, tiền sử), **Khám bệnh** (Toàn thân, bộ phận, dấu hiệu sinh tồn) và **Tổng kết hồ sơ bệnh án**. Hệ thống hỗ trợ sao chép bệnh án cũ nếu là bệnh nhân điều trị nhiều đợt.

STT	Ký hiệu	Thời gian (tính theo tháng)	STT	Ký hiệu	Thời gian (tính)
01	Dị ứng	<input type="text" value="Nhập thông tin"/>	04	Thuốc lá	<input type="text" value="Nhập thông tin"/>
02	Ma túy	<input type="text" value="Nhập thông tin"/>	05	Thuốc lao	<input type="text" value="Nhập thông tin"/>
03	Rượu bia	<input type="text" value="Nhập thông tin"/>	06	Khác	<input type="text" value="Nhập thông tin"/>

3. Thực hiện nghiệp vụ điều trị hàng ngày

Bác sĩ và điều dưỡng thực hiện các y lệnh và theo dõi diễn biến hàng ngày tại các menu chức năng:

- **Tạo tờ điều trị (Hàng ngày):** Vào menu **Điều trị** → **Tạo phiếu điều trị**. Nhập các chỉ số sinh tồn (mạch, nhiệt độ, huyết áp, SpO2...), diễn biến bệnh và y lệnh điều trị. Bác sĩ có thể chọn từ "Triệu chứng mẫu" hoặc "Biên bản hội chẩn" để điền nhanh nội dung.

Thời gian chỉ định	Người tạo phiếu	Số tờ điều trị
08/07/2026 08:41:41	<input type="text" value="Chọn"/>	<input type="text" value="Nhập"/>

- **Chỉ định dịch vụ Cận lâm sàng (CLS):** Sử dụng chức năng **Chỉ định dịch vụ CLS** để kê các xét nghiệm, CĐHA, PTTT. Hệ thống sẽ kiểm tra các ràng buộc về chẩn đoán ICD và tiền tạm ứng trước khi cho phép lưu.

VÕ TẤN MỸ • 21/07/1990 (36 Tuổi) - Nam - Phường Tam Kỳ - Thành phố Đà Nẵng • BHYT - Thông tuyến • DN4494915001677 (80%) • 01/01/2026 - 31/12/2026 (Còn 177 ngày) • **Dang điều trị**

CHỈ ĐỊNH DỊCH VỤ CLS

TG chỉ định: 08/07/2026 08:44:02 | Phiếu điều trị: Chọn phiếu DT | BS chỉ định*: Chọn bác sĩ

Khoa chỉ định*: Nội tổng hợp | Phòng chỉ định*: Phòng khám Nội tổng hợp 1

Chẩn đoán chính*: Nhập | Ghi chú

Chẩn đoán kèm theo

Cấp cứu

Bệnh phẩm: Lấy sau 48 giờ | Thời gian lấy: 08/07/2026 08:44:02 | Người lấy mẫu: Chọn người lấy mẫu

Người giới thiệu: Chọn người giới thiệu

Chọn phiếu mẫu: Chọn phiếu mẫu | Chọn phác đồ mẫu: Chọn phác đồ mẫu | Chọn phiếu DV cũ: Chọn phiếu DV cũ

Loại dịch vụ: Tất cả Xét nghiệm CBHA PTTT Dịch vụ ngoài BHYT

Gói dịch vụ kê: Gói dịch vụ Gói kê nhanh Gói nhanh

Nhập mã hoặc tên dịch vụ cần tìm kiếm để chỉ định

Tổng CP: 252,900đ | BH trả: 239,300đ | BN trả: 13,600đ | Tam ứng: 0đ | Miễn giảm: 0đ | Đã thanh toán: 13,600đ | Chênh lệch tam ứng - phải nộp: -13,600đ

Danh sách dịch vụ đã chỉ định

STT	Tên dịch vụ	Loại thanh toán	VP	SL	Ghi chú	Loại mẫu	Phòng thực hiện	Đơn giá	Thành tiền	Giữ loại TT	Vị trí PTTT
Không có dữ liệu											

Tên mẫu: Nhập tên mẫu | Lưu m

Khoa: Nội tổng hợp | Phòng: Phòng khám Nội tổng hợp 1 | Hướng dẫn sử dụng | FAQs | v1.4.0

- Chỉ định Thuốc và Vật tư: Vào **Chỉ định thuốc, vật tư**. Người dùng chọn kho thuốc, loại kê, chẩn đoán và nhập chi tiết từng loại thuốc (liều dùng, cách dùng). Có thể sử dụng **Đơn mẫu** hoặc **Đơn cũ** để kê đơn nhanh.

VÕ TẤN MỸ • 21/07/1990 (36 Tuổi) - Nam - Phường Tam Kỳ - Thành phố Đà Nẵng • BHYT - Thông tuyến • DN4494915001677 (80%) • 01/01/2026 - 31/12/2026 (Còn 177 ngày) • **Dang điều trị**

CHỈ ĐỊNH THUỐC, VẬT TƯ (ĐÃ KÊ ĐƠN THUỐC 0, ĐƠN VẬT TƯ 0)

Loại kê*: Kê thuốc từ kho | Kho thuốc*: 0 - Tất cả | Phiếu điều trị*: Chọn phiếu DT

BS chỉ định*: Chọn bác sĩ | TG chỉ định*: 08/07/2026 08:45:01 | TG sử dụng*: 08/07/2026 08:45:01

Chẩn đoán: J22 | Nhiệm vụ: trùng hô hấp dưới cấp không phân loại | Ghi chú bệnh chính

Chẩn đoán KT: A00-Bệnh tả, A00.0-Bệnh tả do Vibrio cholerae 01, typ sinh học cholerae

Ngày hẹn khám: dd/mm/yyyy HH:mm:ss | Số ngày hẹn khám

Đơn mẫu: Chọn đơn mẫu | Phác đồ mẫu: Chọn phác đồ | Đơn cũ: Chọn đơn cũ

Loại TVT: Thuốc Vật tư Thuốc và vật tư

STT	Tên thuốc*	BVT	Đường dùng*	Số ngày*	Sáng	Trưa	Chiều	Tối	SL*	Đơn giá	Thành tiền	Loại TT	Liều dùng	Các
Không có dữ liệu														

Thêm đóng

Lời dặn bác sĩ: Chọn lời dặn

Hiện thị thuốc BHYT BN chưa SD hết

Tên mẫu chỉ định

- Các phiếu theo dõi khác: Tùy tình trạng bệnh, nhân viên y tế tạo các phiếu: **Phiếu truyền dịch**, **Phiếu chăm sóc (cấp I, II, III)**, **Phiếu thử phản ứng thuốc** hoặc **Phiếu theo dõi lọc máu**.

4. Theo dõi và Sơ kết điều trị

- **Sơ kết điều trị 15 ngày:** Đối với các đợt điều trị dài ngày, bác sĩ thực hiện lập phiếu sơ kết để tổng hợp diễn biến và đánh giá kết quả định kỳ tại menu **Bệnh án** → **Sơ kết điều trị**.
- **Hội chẩn:** Nếu bệnh nhân có tình trạng phức tạp, thực hiện tạo **Phiếu hội chẩn** để ghi nhận ý kiến của hội đồng chuyên môn.

5. Xử trí và Kết thúc đợt điều trị

Khi kết thúc quá trình điều trị tại khoa, bác sĩ thực hiện các bước sau:

- **Xử trí điều trị ngoại trú:** Vào chức năng **Xử trí** và chọn hình thức phù hợp: **Ra viện**, **Chuyển viện**, **Chuyển khoa**, **Xin về**, **Bỏ về** hoặc **Tử vong**.
- **Hoàn thiện thông tin ra viện:** Nhập chẩn đoán ra viện (mã ICD10 chính/kèm theo, YHCT), kết quả điều trị (Khỏi, Đỡ, Nặng hơn...), số ngày điều trị và bác sĩ ký giấy ra viện.

- **Hẹn khám:** Nếu cần tái khám, nhập thông tin vào mục **Hẹn khám** trong form xử trí.

VŨ TẤN MỸ - 21/07/1990 (36 Tuổi) - Nam - Phường Tam Kỳ - Thành phố Đà Nẵng - BHYT - Thông tuyến - DN4494915001677 (80%) - 01/01/2026 - 31/12/2026 (Còn 177 ngày) - [Đang điều trị](#)

XỬ TRÍ ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ

Loại tương: BHYT | Mã BHYT: 4915001677 | Nơi nhận thẻ: 01/01/2026 - 31/12/2026

Tình trạng người bệnh: [] | Hướng điều trị tiếp theo: []

Phương pháp điều trị: [] | Ý kiến đề nghị: []

Lời dẫn bác sĩ: [] | Ghi chú: []

Nhận xét về việc chấp hành: [] | Thông tin cha: [] | Thông tin mẹ: []

Bác sĩ kê: Chọn | Mã CCHN: []

Không hẹn tái khám | Tên mẫu: []

THÔNG TIN HẸN KHÁM Hẹn bệnh nhân tái khám sau 1 ngày

Số hẹn khám: [] | Số ngày hẹn: 1 | Thời gian hẹn: 09/07/2026 07:00:00

Thời gian in: 08/07/2026 08:55:24 | Phòng khám: Phòng khám Nội tổng hợp 1 | Yêu cầu khám: Chọn dịch vụ

Lời dẫn của bác sĩ: Nhập nội dung | Số lưu trữ bệnh án: Nhập nội dung | SĐT liên hệ: Nhập số điện thoại

Chức năng: [Lưu \(F4\)](#) [Lưu và ký số](#) [Ký số bằng ký](#) [In](#)

- **Kết thúc bệnh án:** Sau khi lưu xử trí, chọn bệnh nhân trên danh sách chính và nhấn **Kết thúc bệnh án** để khóa hồ sơ và chuyển sang bước thanh toán viện phí.

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HỮU PHƯỚC

Danh sách bệnh nhân điều trị: BN00001001 - VŨ TẤN MỸ

STT	Tr. thái	CLS	Buồng	Giường	Mã bệnh án	Mã bệnh nhân	Tên bệnh nhân	Chẩn đoán vào	Khoa chuyên đến	Vào từ	Ngày sinh	Giới tính	Đối tượng	Mã BHYT	Tỷ lệ	Tuyệt
1					BA00001001	BN00001001	VŨ TẤN MỸ	J22 - Nhiễm trùng hô hấp dưới cấp không phân loại	Ngoại tổng hợp	Khám bệnh	21/07/1990 00:00:00	Nam	BHYT	DN4494915001677	80	Thôn

6. Bàn giao và Lưu trữ

- Sử dụng chức năng **Bàn giao hồ sơ bệnh án ngoại trú** để thực hiện tổng hợp, ký số bàn giao hồ sơ điện tử (EMR) cho bộ phận lưu trữ. Bác sĩ có thể xem lại toàn bộ lịch sử và các phiếu đã ký tại chức năng **Xem hồ sơ bệnh án**.

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HỮU PHƯỚC

BÀN GIAO HSBA CHI TIẾT LƯỢT BÀN GIAO HSBA

Trạng thái hồ sơ: Mặc định | Loại theo: Ngày ra viện | Khoảng ngày: 01/07/2026 - 08/07/2026

Khoa: Nội tổng hợp | Phòng: Tất cả | Loại điều trị: Tất cả | Ký bàn giao: Tất cả

DANH SÁCH BỆNH ÁN

Số lưu trữ	Mã bàn giao	Trạng thái bàn giao	Mã bệnh án	Mã bệnh nhân	Họ và Tên	Loại BA ra viện	Phim CT	Phim MRI	Phim X-Quang	Địa chỉ	Đối tượng
		Mặc định	BA00014002	BN00010002	TEST LIS	Khám bệnh				Phường Tam Kỳ - Thành phố Đà Nẵng	BHYT

Chức năng: [Tổng hợp](#)

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HỮU PHƯỚC
Phần mềm quản lý hệ thống thông tin bệnh viện

ADMIN BV
Quản trị hệ t

Nguyệt trú | Viện phí và bảo hiểm | Cận lâm sàng & Module khác | Nội trú | Điều trị ngoại trú | Dược | Báo cáo và tra cứu | Danh mục | Quản trị hệ thống | Hồ Sơ Bệnh Án

BẢN GIAO HSBA | **CHI TIẾT LƯỢT BẢN GIAO HSBA**

DANH SÁCH LƯỢT BẢN GIAO

STT	Phiếu	Người gửi	Ngày
	Tìm	Tìm	Chọn

Không có dữ liệu

● Đã duyệt nhận ● Từ chối ● Nhận 1 phần ● Đang bàn giao

CHI TIẾT LƯỢT BẢN GIAO

Mã bệnh nhân	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Số lưu trữ	Khoa	Trạng thái
Tìm	Tìm	Chọn thời điểm	Chọn	Tìm	Tìm	Chọn

Không có dữ liệu

● Đã lưu trữ ● Từ chối ● Chờ lưu trữ ● Sẵn sàng bàn giao ● Đang bàn giao ● Duyệt tiếp nhận ● Mặc định

-----oOo-----